

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trần Thị Hà.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản đề ngày 24 tháng 02 năm 2023 của bà Trần Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 3 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

**Người khởi kiện:** Bà Trần Thị H, sinh năm 1967

Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện Đồng Hỷ, Thái Nguyên.

**Người bị kiện:** Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1982

Bà Nguyễn Như Q, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Xóm A, xã M, huyện Đồng Hỷ, Thái Nguyên.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1969

Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện Đồng Hỷ, Thái Nguyên.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Như Q xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị H, ông Nguyễn Quang V số tiền cầm gốc còn nợ lại là 348.745.000đ (Ba trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) và tiền lãi tính từ ngày 10/10/2019 cho đến nay là

110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng). Tổng cả gốc và lãi là 458.745.000đ (Bốn trăm năm mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

*1.2. Về thời hạn và phương thức trả:*

Ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Như Q nhất trí thỏa thuận trả cho bà Trần Thị H, ông Nguyễn Quang V làm 04 lần, thời gian cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 31/8/2023 trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng)

Lần 2: Ngày 31/12/2023 trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng)

Lần 3: Ngày 31/5/2024 trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng)

Lần 4: Ngày 31/12/2024 trả 158.745.000đ (Một trăm năm mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)

Bà Trần Thị H, ông Nguyễn Quang V và ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Như Q nhất trí thỏa thuận: Nếu hết hạn mỗi kỳ thanh toán mà ông C, bà Q chưa trả được cho bà H, ông V số tiền mà kỳ hạn đó ông C, bà Q có nghĩa vụ phải trả, thì bà H, ông V có quyền yêu cầu thi hành án để buộc ông C, bà Q phải trả toàn bộ số tiền còn nợ mà không cần đợi đến kỳ hạn trả nợ tiếp theo.

*Kể từ ngày đến thời hạn trả nợ theo thỏa thuận, khi bên được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, nếu bên phải thi hành án không trả được khoản tiền đã thỏa thuận theo thời gian trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.*

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quang Tuấn**